

Số: **313** /KH-PGDĐT

Văn Giang, ngày **25** tháng 8 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 1383/KH-SGDĐT ngày 06/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về Kế hoạch triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025, Phòng GDĐT xây dựng Kế hoạch triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025 cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em; kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non (CS GDMN);

- Nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm của cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) và cha mẹ trẻ trong thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện trẻ em mầm non;

- Huy động sự tham gia của gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất trong thực hiện xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (LTLTT).

##### 2. Yêu cầu

- Phát huy kết quả đạt được của Chuyên đề xây dựng trường mầm non LTLTT giai đoạn 2016 - 2020;

- Bảo đảm trẻ em trong CS GDMN được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm giáo dục LTLTT;

- Bảo đảm quyền trẻ em trong CSGDMN.

#### II. NỘI DUNG

1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện mô hình điểm về trường mầm non LTLTT phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương, đơn vị.

2. Nâng cao năng lực CBQL, GVMN trong công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục mầm non (CT GDMN) theo quan điểm giáo dục LTLTT thông qua việc bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các hoạt động, cụ thể:

- Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

- Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;
- Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;
- Đánh giá sự phát triển của trẻ;
- Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án để hỗ trợ các CS GDMN nâng cao năng lực thực hiện Chuyên đề.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa để huy động đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non và tăng cường điều kiện thực hiện CT GDMN.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của CS GDMN.

6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng hành giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện Chuyên đề; phổ biến, nhân rộng các mô hình điểm về xây dựng trường mầm non LTLTT; tôn vinh các tập thể và cá nhân điển hình trong thực hiện Chuyên đề.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chuyên đề giai đoạn 2021-2025;

- Tiếp tục duy trì mô hình điểm cấp huyện giai đoạn 2016-2020 đối với trường MN Cửu Cao và trường MN Liên Nghĩa.

- Chọn 02 đơn vị mới xây dựng điểm chuyên đề cấp huyện giai đoạn 2021-2025: trường MN Xuân Quan, trường MN Tô Quyền.

- Tổ chức hội thảo chia sẻ các giải pháp chỉ đạo thực hiện Chuyên đề; tổ chức tham quan học hỏi kinh nghiệm ở một số trường chỉ đạo điểm; đánh giá và có biện pháp nhân rộng mô hình;

- Hướng dẫn các cơ sở GDMN xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nội dung Chuyên đề;

- Tổ chức tập huấn CBQL, GVMN cốt cán và chỉ đạo các cơ sở GDMN tập huấn tới 100% CBQL, GVMN;

- Tổ chức các hoạt động truyền thông và hướng dẫn các cơ sở GDMN tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của CBQL, GV và cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ em mầm non khoa học, hợp lý...; hướng dẫn phong trào thi đua/hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Chuyên đề; lựa chọn sản phẩm điển hình, sáng kiến, giải pháp sáng tạo về triển khai thực hiện

Chuyên đề của cơ sở GDMN để nhân rộng tại địa phương và gửi về Sở GDĐT; tôn vinh các tập thể và cá nhân điển hình trong thực hiện chuyên đề.

## **2. Đối với các cơ sở GDMN**

- Xây dựng kế hoạch giai đoạn, đề xuất các nội dung hoạt động và nhiệm vụ giải pháp chi tiết theo từng năm học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương;

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nội dung Chuyên đề; tự rà soát, đánh giá khả năng đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường mầm non LTLTT, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm thực hiện Chuyên đề phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Chủ động tham mưu lộ trình xây dựng phòng học không để tình trạng còn phòng học nhờ, học tạm, phòng không đảm bảo yêu cầu; tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ;

- Duy trì mô hình điểm thực hiện chuyên đề giai đoạn 2016-2020; mỗi trường Mầm non tiếp tục chọn mới ít nhất 3 lớp (Các độ tuổi) xây dựng mô hình điểm thực hiện Chuyên đề.

- Tổ chức tập huấn cho toàn bộ CBQL, GVMN trong cơ sở GDMN;

- Tổ chức hội thảo chia sẻ các giải pháp thực hiện Chuyên đề cho các giáo viên; tổ chức tham quan học hỏi kinh nghiệm ở một số lớp thực hiện tốt chuyên đề; đánh giá và có biện pháp nhân rộng mô hình;

- Xây dựng kế hoạch hoạt động truyền thông, tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ em mầm non khoa học, hợp lý...; triển khai, thực hiện phong trào thi đua/hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Chuyên đề; lựa chọn sản phẩm điển hình, sáng kiến, giải pháp sáng tạo về triển khai thực hiện Chuyên đề của cơ sở GDMN để nhân rộng tại trường và gửi về phòng GDĐT; tôn vinh các cá nhân điển hình trong thực hiện Chuyên đề.

## **IV. TIÊU CHÍ XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM** *(Có phụ lục kèm theo)*

### **V. THỜI GIAN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

#### **1. Năm học 2021- 2022**

##### **a) Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Xây dựng và Ban hành Kế hoạch Chuyên đề;

- Xây dựng văn bản hướng dẫn các cơ sở GDMN xây dựng Kế hoạch và thực hiện Chuyên đề.

- Chọn mới 2 trường mầm non xây dựng mô hình điểm thực hiện Chuyên đề: Xuân Quan và Tô Quyền.

- Tham gia các lớp tập huấn của Sở GDĐT và tổ chức tập huấn hướng dẫn thực hiện Chuyên đề cho CBGV cốt cán;

- Chỉ đạo các cơ sở GDMN tích cực tham mưu, xã hội hóa huy động các nguồn lực thực hiện tốt Chuyên đề và tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức.

- Chỉ đạo các trường mầm non tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, đảm bảo trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”, chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú và sự phát triển của từng cá nhân trẻ; xây dựng môi trường giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; khai thác sử dụng có hiệu quả môi trường vật chất trong lớp, ngoài trời hiện có, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thật cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

- Tích cực tham mưu kinh phí để thực hiện Chuyên đề.

- Đánh giá, hỗ trợ chuyên môn; hướng dẫn hoàn thiện mô hình điểm.

- Báo cáo kết quả triển khai Chuyên đề trong năm học, gửi về Sở GDĐT.

### **b) Các cơ sở Giáo dục Mầm non**

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

- Rà soát thực trạng theo tiêu chí xây dựng trường mầm non LTLTT, chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương (Kế hoạch xác định rõ mục tiêu, nội dung, kế hoạch thực hiện chuyên đề, nhiệm vụ, biện pháp cụ thể, tiến độ thời gian và kinh phí thực hiện cho từng năm học) và triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyên đề.

- Mỗi trường chọn mới ít nhất 3 lớp mầm non xây dựng mô hình điểm thực hiện Chuyên đề.

- Tiếp tục tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương tăng cường đầu tư kinh phí thực hiện tốt Chuyên đề. Tham mưu lộ trình xây dựng phòng học không đủ tình trạng còn phòng học nhờ, học tạm, phòng học không đảm bảo yêu cầu.

- Tích cực tham mưu, xã hội hóa huy động các nguồn lực thực hiện tốt Chuyên đề và tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, đảm bảo trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”, chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú và sự phát triển của từng cá nhân trẻ; xây dựng môi trường giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; khai thác sử dụng có hiệu quả môi trường vật chất trong lớp, ngoài trời hiện có, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thật cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và tổ chức tập huấn hướng dẫn thực hiện Chuyên đề tại đơn vị;

- Báo cáo kết quả triển khai chuyên đề trong năm học, gửi về Phòng GDĐT cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

## **2. Năm học 2022-2023**

### **a) Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Tiếp tục cử CBQL, GVMN cốt cán tham gia Hội thảo, tập huấn do Sở GDĐT tổ chức và tiếp tục tổ chức tập huấn hướng dẫn thực hiện Chuyên đề cho CBQL và GVMN cốt cán các cơ sở GDMN.

- Tăng cường chỉ đạo mô hình điểm cấp huyện về xây dựng trường mầm non LTLTT.

- Kiểm tra, hỗ trợ việc triển khai thực hiện chuyên đề tại một số trường, lồng ghép trong kiểm tra chuyên ngành tại các cơ sở GDMN.

- Sơ kết thực hiện Chuyên đề. Báo cáo kết quả triển khai chuyên đề, gửi về Sở GDĐT.

### **b) Các cơ sở Giáo dục Mầm non**

- Cử CBQL, GVMN cốt cán tham gia tập huấn do Sở, Phòng GDĐT tổ chức và tiếp tục triển khai tập huấn ở cơ sở cho CBQL và GVMN đảm bảo tất cả giáo viên mầm non đều được tham dự tập huấn.

- Tăng cường chỉ đạo mô hình điểm về xây dựng trường mầm non LTLTT.

- Tiếp tục thực hiện xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục LTLTT.

- Xây dựng, triển khai công tác tuyên truyền nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và cộng đồng với nhiều hình thức để nhân dân hiểu rõ các điều kiện, trách nhiệm, quyền lợi thực hiện và ủng hộ cho việc thực hiện chuyên đề.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả về xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục LTLTT.

- Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm sau 2 năm thực hiện chuyên đề. Báo cáo, đánh giá kết quả triển khai chuyên đề gửi về Phòng GDĐT cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

## **3. Năm học 2023-2024**

### **a) Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Tiếp tục tập huấn, hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chuyên đề.

- Hướng dẫn, tổ chức hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non phù hợp với tình hình thực tế của địa phương bằng nhiều hình thức: tổ chức Hội thi, quay video,.. để nhân rộng thực hiện chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ em mầm non khoa học, hợp lý...;

- Kiểm tra, hỗ trợ các đơn vị khó khăn trong việc triển khai thực hiện chuyên đề.

- Hoàn thiện mô hình điểm và nhân rộng mô hình điểm về xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Lựa chọn điển hình tốt về xây dựng và sử dụng hiệu quả môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non để nhân rộng trong toàn huyện.

- Hướng dẫn các cơ sở GDMN đánh giá kết quả tổng kết thực hiện chuyên đề giai đoạn 2021-2025.

- Hướng dẫn các cơ sở GDMN báo cáo và tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề sau 3 năm, gửi về Sở GDĐT.

#### **b) Các cơ sở Giáo dục Mầm non**

- Cử cán bộ tham gia tập huấn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và tiếp tục triển khai tập huấn một số nội dung Chuyên đề.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non phù hợp với tình hình thực tế của địa phương bằng nhiều hình thức: tổ chức Hội thi, quay video,..;

- Hoàn thiện mô hình điểm và có kế hoạch nhân rộng mô hình.

- Kiểm tra, hỗ trợ các lớp còn khó khăn trong việc thực hiện chuyên đề.

- Triển khai và hướng dẫn các đơn vị đánh giá thực hiện chuyên đề...

- Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề sau 3 năm, gửi về Phòng GDĐT cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

### **4. Năm học 2024-2025**

#### **a) Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thực hiện Chuyên đề.

- Tiếp tục các hoạt động truyền thông và lựa chọn sản phẩm điển hình để tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng và tham dự thi cấp tỉnh;

- Hội thảo, tổng kết Chuyên đề cấp huyện; tôn vinh, khen thưởng tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 và triển khai trong những năm tiếp theo.

- Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề cấp huyện giai đoạn 2021-2025, gửi về Sở GDĐT cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

#### **b) Các cơ sở Giáo dục Mầm non**

- Kiểm tra đánh giá việc thực hiện Chuyên đề.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình điểm và có kế hoạch nhân rộng mô hình điểm về xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục LTLTT;

- Tiếp tục các hoạt động truyền thông và lựa chọn sản phẩm điển hình để tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng và tham dự thi cấp huyện;

- Hội thảo, tổng kết Chuyên đề cấp huyện; tôn vinh, khen thưởng tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 và triển khai trong những năm tiếp theo.

- Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề giai đoạn 2021-2025, gửi về Phòng GDĐT cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

#### **4. Đánh giá sự phát triển của trẻ**

4.1. Đánh giá đúng khả năng của mỗi trẻ để có những tác động phù hợp và tôn trọng những gì trẻ có; đánh giá kết quả giáo dục trẻ phải được dựa trên cơ sở sự thay đổi của từng trẻ, không kỳ vọng giống nhau với tất cả trẻ.

4.2. Đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu và kết quả mong đợi về giáo dục, sự phát triển về chiều cao, cân nặng và tình trạng dinh dưỡng của trẻ; sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch và tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục phù hợp với khả năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp (Không đánh giá so sánh giữa các trẻ).

4.3. Tôn trọng sự khác biệt của mỗi trẻ về cách thức, tốc độ học tập và phát triển riêng, đảm bảo công bằng với mọi trẻ; chú trọng và thúc đẩy tiềm năng của mỗi trẻ.

#### **5. Sự phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

5.1. Đa dạng các hình thức tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của GDMN, quan điểm LTLTT và hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

5.2. Có mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

5.3. Tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của cha mẹ trẻ vào hoạt động của CS GDMN nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ; có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

5.4. Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ em người dân tộc thiểu số và trẻ có hoàn cảnh khó khăn;

5.5. Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong các hoạt động xây dựng môi trường an toàn, phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong CS GDMN.

2.2. Thể hiện nội dung giáo dục theo Chương trình GDMN, phát triển chương trình phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp.

2.3. Thể hiện tính tích hợp toàn diện, coi trọng việc hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực, kĩ năng sống cho trẻ; tạo sự gắn kết các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, tác động một cách thống nhất đồng bộ đến sự phát triển của trẻ.

2.4. Khuyến khích trẻ tham gia hoạt động giáo dục bằng vận động thân thể và các giác quan dưới nhiều hình thức khác nhau.

2.5. Kế hoạch đảm bảo khoa học, thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; kế hoạch được điều chỉnh dựa trên kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ.

2.6. Đảm bảo sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh hoặc tình huống khẩn cấp xảy ra trong cộng đồng và CS GDMN.

### **3. Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục**

3.1. Phối hợp các phương pháp, hình thức tổ chức hợp lý; tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”; tạo cơ hội để trẻ được tiếp cận, trải nghiệm, xử trí các tình huống có thể xảy ra trong sinh hoạt hằng ngày và cơ hội cho trẻ được bộc lộ hết khả năng của riêng mình.

3.2. Chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và sự phát triển của từng cá nhân trẻ; tôn trọng sự khác biệt về đặc điểm, sở thích, thói quen của từng cá nhân trẻ; khích lệ trẻ phát huy khả năng tự lập, tự tin, sáng tạo, tư duy linh hoạt và khả năng phản biện; cá thể hóa hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với những trẻ thiếu hụt hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

3.3. Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ đúng lúc, không làm thay trẻ; bảo đảm tất cả trẻ em đều được quan tâm mọi lúc, mọi nơi và không có trẻ nào bị bỏ lại phía sau; tạo cho trẻ trạng thái thoải mái, an toàn khi tham gia các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.

3.4. Thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương nhằm hình thành ở trẻ kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ sức khỏe, có thói quen ăn uống khoa học, lành mạnh; lồng ghép giáo dục dinh dưỡng với giáo dục phát triển vận động; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân – béo phì; lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

3.5. Khuyến khích những sáng tạo và tận dụng điều kiện sẵn có của địa phương trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại CS GDMN nhằm thúc đẩy sự phát triển phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ.



## PHỤ LỤC

### Tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm

(Kèm theo Kế hoạch số 313/KH-PGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2021)

#### 1. Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

1.1. Đảm bảo gần gũi, thân thiện, an toàn về mặt thể chất và tinh thần đối với trẻ; trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh.

1.2. Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

1.3. Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp giảm thiểu tối đa các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn, gây thương tích đối với trẻ em, đáp ứng nhu cầu, hứng thú trong các hoạt động chơi, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân của trẻ; tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, phù hợp với điều kiện thực tế.

1.4. Các khu vực trong nhà trường được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú; các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.

1.5. Khuyến khích trẻ có thể hoạt động theo nhiều cách khác nhau; tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động, trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức, nhằm hình thành ở trẻ các thói quen tốt trong sinh hoạt, bảo vệ sức khỏe, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.

1.6. Tạo những điều kiện, cơ hội, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thực tế cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

1.7. Bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ tại CS GDMN đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, cân đối và hợp lý về dinh dưỡng, thân thiện, phù hợp với cá nhân trẻ.

1.8. Bảo đảm những điều kiện cơ bản về nước sạch, vệ sinh phù hợp với nhu cầu, khả năng sử dụng của trẻ theo từng độ tuổi và đáp ứng yêu cầu về giáo dục; có phòng, góc y tế với đủ trang thiết bị y tế phục vụ công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu; bảo đảm các yêu cầu, điều kiện trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh theo quy định; có đồ dùng, trang thiết bị chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ có nhu cầu đặc biệt.

#### 2. Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Kế hoạch thể hiện mục tiêu, phạm vi, mức độ, nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với trẻ, cụ thể:

2.1. Thể hiện các mục tiêu cụ thể, phản ánh được kết quả mong đợi, đáp ứng với sự phát triển của trẻ theo giai đoạn, thời điểm phù hợp và theo Chương trình GDMN.

## VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chuyên đề được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm; nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nội dung kế hoạch, phòng GDĐT, trường mầm non chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

### Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Lãnh đạo PGD để BC;
- Các cơ sở GDMN;
- Lưu: VT, GDMN.

KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thị Tĩnh